TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP TĐ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3822/2023/QĐST-LĐ	*TP TĐ, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2023/TLST-LĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự";

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà NTT – Sinh năm: 1984

Địa chỉ thường trú: Số A, khu phố BPB, phường BC, TPTA, tỉnh Bình Dương

Địa chỉ liên hệ: Số B Quốc lộ MK, khu phố NH1, phường BA, TPTA, tỉnh Bình Dương

Người đại diện ủy quyền: Bà HCP và/hoặc bà TTT và/hoặc ông ĐXC – Cùng Địa chỉ liên hệ: Số B Quốc lộ MK, khu phố NH1, phường BA, TPTA, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* CT TNHH CNTM MN

Địa chỉ: Số C Tỉnh lộ BB, khu phố B, phường TB, TP TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà LTNH – Sinh năm: 1982 - Thường trú: D khu phố TA, TĐH, TPDA, tỉnh Bình Dương - Địa chỉ liên hệ: Số C Tỉnh lộ BB, khu phố B, phường TB, TP TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà NTX - Sinh năm: 1989

Địa chỉ thường trú: Xóm MC, xã TN, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà HCP và/hoặc ông ĐXC – Cùng Địa chỉ liên hệ: Số B Quốc lộ MK, khu phố NH1, phường BA, TPTA, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà NTT (sinh năm 1984, hiện có số E) không phải là người lao động tại Hợp đồng lao động ký kết giữa NTT và CT TNHH CNTM MN có thời hạn hợp đồng từ tháng 4/2006 đến hết tháng 3/2007 đã được Bảo hiểm xã hội TPTA cấp Sổ bảo hiểm xã hội có mã G.

2.2 Bà NTX (sinh năm 1989, hiện có số CCCD là F) là người lao động tại Hợp đồng lao động ký kết giữa NTT và CT TNHH CNTM MN có thời hạn hợp đồng từ tháng 4/2006 đến hết tháng 3/2007.

2.3 Bà NTX có quyền liên hệ Bảo hiểm xã hội TPTA để cải chính thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội có mã G.

2.4 Án phí vụ án lao động sơ thẩm do bà NTT tự nguyện chịu. Án phí vụ án lao động sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0003641 ngày 01/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TP TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà NTT đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Hải Quỳnh Anh